

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **46/2019/HSST**

Ngày: 25/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Phước Đức

2. Ông Huỳnh Thanh Trông

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quang Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Vinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn M, sinh ngày 28/8/1997

Giới tính: Nam

Tại: Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 3, thị trấn D, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 6/12;

Nghề nghiệp: Không

Con ông Phan Văn E, sinh năm 1964 (sống)

Con bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1969 (sống).

Vợ: Lê Thúy M, sinh năm 1996

Con: 01 người, sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam: Ngày 18/12/2018

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Phan Văn M là người nghiện ma túy, vào khoảng 15 giờ ngày 18/12/2018 M hỏi mượn xe mô tô biển số 68P6-4407 của anh Phan Văn H là anh ruột M nói đi việc riêng, anh H không biết M dùng xe này để đi bán ma túy. M chạy xe đến nhà Tú (chưa xác định được nhân thân) ở ấp Cây Thông Ngoài, xã C thì T đưa cho M 01 bịch ma túy và kêu M đem bán cho người tên Huy (chưa xác định được nhân thân) nên M đồng ý. T đưa số điện thoại của H và kêu M chạy xe đến ấp Bến Tràm, xã C điện cho H ra nhận ma túy, M điện thoại thì H ra nhận ma túy và đưa cho M 500.000 đồng, M đem tiền về đưa cho T thì T cho M 200.000 đồng. Đến 16 giờ cùng ngày T đưa thêm cho M 03 bịch ma túy và số điện thoại của Nguyễn Hiếu Liêm và kêu M chạy xe đến ngã ba ấp Bến Tràm để bán ma túy cho Liêm, M đang trên đường đi bán ma túy thì bị công an bắt quả tang thu giữ 03 bịch ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 03 bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 1,2 cm x 2,2 cm; 1,2 cm x 04 cm; 01cm x 02 cm; bên trong của 03 bịch đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đồng bị bể màn hình, có số IMEI1: 352700074112805/01; IMEI2: 352701074112803/01 đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô màu đen hiệu Suzuki, loại Sky Drive, biển kiểm soát 68P6-4407, số khung: CF4LC09010622, số máy F4D2-10622 (xe này đã trả lại cho chủ sở hữu)

- Tiền Việt Nam 170.000đồng.

Tại bản kết luận giám định số 27/KL-KTHS ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đựng trong 03 bịch nylon, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9493 gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKSPQ ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Phan Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với người tên T giao ma túy cho M hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đang tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với người tên H là người mua ma túy đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đang làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phan Văn M từ 2 năm đến 3 năm tù.

Về tang vật vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 0,9070 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy là 170.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đồng bị bể màn hình, có số IMEI1: 352700074112805/01; IMEI2: 352701074112803/01 đã qua sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô màu đen hiệu Suzuki, loại Sky Drive, biển kiểm soát 68P6-4407, số khung: CF4LC09010622, số máy F4D2-10622, đã qua sử dụng và được giao trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai việc mua bán trái phép chất ma túy không được pháp luật cho phép và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn M thừa nhận việc bị cáo lấy ma túy từ T để đi bán cho H, sau đó tiếp tục lấy ma túy từ T để bán cho Liêm mục đích là để T cho tiền xài thì M bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo tại

phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Văn M đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 2 năm đến 7 năm.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lợi ích của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý và làm trung gian mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm. Trong khi cả nước và các cơ quan chức năng đang ra sức đấu tranh phòng chống và bằng nhiều biện pháp nghiệp vụ tích cực để bài trừ, ngăn ngừa loại tội phạm này thì bị cáo không những không hướng ứng mà còn đi ngược lại chính sách pháp luật, làm cho tội phạm ma túy ngày càng gia tăng gây ảnh hưởng không tốt đến gia , xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để suy ngẫm cải tạo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tang vật vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,9070 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đồng bị bể màn hình, có số IMEI1: 352700074112805/01; IMEI2: 352701074112803/01 đã qua sử dụng và 170.000 đồng.

(Tang vật trên hiện Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSPQ-HS ngày 18/3/2019 và Kho bạc Nhà nước quản lý theo Biên bản giao nhận tài sản số 01/BBGN-KBNN ngày 07/01/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Phú Quốc).

Đối với 01 xe mô tô màu đen hiệu Suzuki, loại Sky Drive, biển kiểm soát 68P6-4407, số khung: CF4LC09010622, số máy F4D2-10622, đã qua sử dụng và được giao trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,
QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Phan Văn M** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Phan Văn M** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 18/12/2018.

3. Về tang vật: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,9070 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đồng bị bể màn hình, có số IMEI1: 352700074112805/01; IMEI2: 352701074112803/01 đã qua sử dụng và 170.000 đồng.

(Tang vật trên hiện Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSPQ-HS ngày 18/3/2019 và Kho bạc Nhà nước quản lý theo Biên bản giao nhận tài sản số 01/BBGN-KBNN ngày 07/01/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Phú Quốc).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA Dân sự Phú Quốc;
- Đội tổng hợp ma túy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Thoa